

Số: /KH-TH.THCS

Nam Ban Lâm Hà, ngày 09 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC HÒA NHẬP TRẺ KHUYẾT TẬT
Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Luật Học sinh khuyết tật năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật học sinh khuyết tật;

Căn cứ Số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 Thông tư Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học

Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT- BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Căn cứ Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2012 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT;

Căn cứ Thông tư Số 26/2020/TT BGDDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 về Thông tư ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Căn cứ Số: 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 ban hành Thông tư quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Căn cứ Thông tư 02/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp Trung học phổ thông.

Thực hiện Công văn số 712/PGD-THCS ngày 16/8/2024 của phòng GD&ĐT Lâm Hà về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024 - 2025;

Thực hiện Công văn số 575/SGDDĐT - GDTH ngày 26/8/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ và tình hình và điều kiện thực tế của nhà trường năm học 2025-2026;

Trường TH&THCS Cill Cus xây dựng Kế hoạch giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật năm 2025 - 2026 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường khả năng tiếp cận và nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em khuyết tật, tạo điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận giáo dục chất lượng, bình đẳng và thân thiện.

Tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức, xóa bỏ phân biệt đối xử, tạo môi trường thân thiện để trẻ em khuyết tật tiếp cận đến giáo dục và đào tạo để phát triển khả năng của bản thân.

2. Yêu cầu

Xác định rõ trách nhiệm của nhà trường trong việc triển khai thực hiện công tác giáo dục trẻ em khuyết tật.

Tổ chức có hiệu quả các hoạt động GD trẻ em khuyết tật trong nhà trường.

Huy động, vận động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư, tài trợ giúp đỡ về tài chính, cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật ... phục vụ công tác giáo dục trẻ em khuyết tật.

II. MỤC TIÊU

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Danh sách và đặc điểm bệnh lý học sinh khuyết tật học hòa nhập

STT	Họ và tên	Năm sinh	Dạng khuyết tật					Đang học lớp
			Trí tuệ	Đa Tật	Vận động	Nhìn	Thần kinh	
1	R' Ông Ha Hoàng Công	02/10/2016					x	4B
2	Cil K Nhiên	8/10/2015		x				5
3	Lơ Mu K' Thu	27/7/2014			x			6
4	KRã Jăn K' Luynh	15/8/2013	x			x		7
5	Cill Giu An	26/12/2010		x				9

2. Những thuận lợi và khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo vào các hoạt động trợ giúp người khuyết tật tại địa phương.

- Giáo viên chủ nhiệm có tinh thần tự nâng cao kiến thức, tự tìm hiểu thêm về công tác giáo dục hòa nhập.

- Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền cho phụ huynh nhận thức và hiểu biết về pháp luật và tính nhân văn, lòng nhân ái đối với các em có hoàn cảnh đặc biệt để giúp các em hòa vào cuộc sống xã hội.

- Giáo viên thực hiện giảng dạy nhiệt tình, thường xuyên chăm sóc quan tâm các em và có sự phối hợp tốt với PHHS các em khuyết tật.

- Đa số học sinh ngoan, ý thức học tập có chuyển biến, tiến bộ.

2.2. Khó khăn

- PHHS chưa thật sự quan tâm đúng mức, còn mang nặng tâm lý khi nghĩ con em mình bị khuyết tật sẽ bị thiệt thòi trong học tập, sinh hoạt vui chơi đối với các bạn cùng lớp; Một vài PH còn giáo dục con bằng đòn roi nên đã làm ảnh hưởng nặng nề thêm về tâm lý của trẻ. Một số phụ huynh còn mang tâm lý cho con tới trường để không phải lo người trong coi con mà không hề chú trọng xem các em học được gì.

- GV dạy các lớp có HS khuyết tật chưa được bồi dưỡng kiến thức và phương pháp giáo dục các em khuyết tật nên còn gặp nhiều khó khăn trong dạy học giao tiếp, giáo dục học sinh khuyết tật, GV bộ môn chưa chú ý nhiều tới các em.

- Giáo viên gặp nhiều khó khăn trong việc dành nhiều thời gian cho việc quan tâm và giáo dục trẻ.

- Kinh nghiệm giáo dục các em khuyết tật còn hạn chế.

- Đa số học sinh khuyết tật ở dạng thiếu năng trí tuệ nặng nên việc tiếp thu của các em khó khăn thậm chí có em cũng không biết trả lời những câu hỏi đơn giản xoay quanh các vấn đề cuộc sống của các em; có em bị mắc chứng tăng động, giảm chú ý nên thường xuyên làm mất trật tự, quấy phá và trêu chọc bạn, không nghe lời giáo viên nên làm ảnh hưởng đến những học sinh khác trong lớp.

- Trình độ tiếp thu của các em quá chậm, ở trên lớp vẫn gặp khó khăn trong việc đọc, phát âm không rõ, viết chưa thạo và nhiều khó khăn khi làm bài, tiếp thu bài học, có em còn không biết viết.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

1.1. Đối với nhà trường

- Tiếp nhận các em khuyết tật có đủ khả năng hòa nhập đến học;
- Trang bị cơ sở vật chất, tạo cơ hội và điều kiện cho các em khuyết tật, được tham gia các hoạt động hòa nhập với cộng đồng;
- Xây dựng kế hoạch kế hoạch giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật. Phân công đội ngũ giáo viên, nhân viên hỗ trợ cho các em khuyết tật theo đơn vị lớp;
- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để chăm sóc, giáo dục cho các em khuyết tật;
- Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao chuyên môn về giáo dục cho các em khuyết tật;

Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên trực tiếp giảng dạy, các thành phần có liên quan phối hợp với phụ huynh, trạm y tế lập hồ sơ giáo dục cho từng học sinh khuyết tật theo Điều 9, Thông tư số 03/2018/TT- BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đảm bảo mỗi học sinh khuyết tật học hòa nhập có 01 bộ hồ sơ dùng cho toàn cấp học. Hồ sơ giáo dục hòa nhập của 01 học sinh khuyết tật gồm:

- Giấy khai sinh (*bản sao*).
- Học bạ (*nếu đánh giá như học sinh bình thường*).

- Sổ theo dõi chăm sóc sức khỏe (*theo mẫu của cơ quan y tế*).
- Kế hoạch giáo dục cá nhân (*theo mẫu tham khảo đính kèm*)
- Giấy chứng nhận khuyết tật do Chủ tịch UBND xã cấp.
- Quyết định hưởng chế độ do Chủ tịch UBND huyện cấp (*nếu có*).
- Các loại giấy tờ có liên quan khác (*biên bản bàn giao; hồ sơ y tế...*).

1.2. Đối với tổ, nhóm chuyên môn:

- Xây dựng, thống nhất, triển khai kế hoạch giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật ở từng bộ môn mà tổ phụ trách theo sự chỉ đạo ngành cấp trên;
- Tham gia xây dựng, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân của người khuyết tật, của giáo viên;
- Phối hợp với các tổ chức, các cơ sở giáo dục khác trong việc giáo dục hòa nhập dành cho người khuyết tật.

1.3. Giáo viên chủ nhiệm lập hồ sơ giáo dục cá nhân học sinh khuyết tật của lớp gồm:

- Lập danh sách học sinh khuyết tật, phân loại dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật.
- Yêu cầu phụ huynh nộp giấy chứng nhận khuyết tật có chứng nhận của cấp xã theo quy định của học sinh (bản photo công chứng).
- Chủ động phối hợp với tổ, nhóm chuyên môn trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh khuyết tật: Mỗi HS khuyết tật đều được lập hồ sơ giáo dục cá nhân, trong đó có các thông tin về: khả năng, nhu cầu; các đặc điểm cá nhân; mục tiêu hàng năm và mục tiêu học ; thời gian thực hiện; nội dung, biện pháp thực hiện; người thực hiện; kết quả đánh giá và điều chỉnh sau đánh giá đối với người học.
- Xây dựng kế hoạch bài dạy có tích hợp nội dung dành cho học sinh khuyết tật. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học theo yêu cầu và các quy định của trường;
- Thường xuyên tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, học hỏi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả giáo dục hòa nhập cho các em khuyết tật;
- Tư vấn cho nhà trường và gia đình các em khuyết tật trong việc hỗ trợ, can thiệp, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục hòa nhập cho các em khuyết tật.

2. Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân dành cho các em khuyết tật

- Mỗi HS khuyết tật đều được lập hồ sơ giáo dục cá nhân, trong đó có các thông tin về: khả năng, nhu cầu; các đặc điểm cá nhân; mục tiêu hàng năm và mục tiêu học kỳ; thời gian thực hiện; nội dung, biện pháp thực hiện; người thực hiện; kết quả đánh giá và điều chỉnh sau đánh giá đối với người học.
- Kế hoạch giáo dục cá nhân dành cho hs khuyết tật được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học chung và nhu cầu, khả năng của hs khuyết tật theo hướng dẫn của Bộ.

3. Nội dung, phương pháp giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập các em khuyết tật.

3.1. Nội dung, phương pháp giáo dục

Thực hiện theo các quy định chung của Chương trình giáo dục mầm non, và phổ thông; khoản 1, Điều 3, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT- BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên trực tiếp giảng dạy chủ động điều chỉnh nội dung, chương trình dạy học, phương pháp dạy học, môi trường học tập, cơ sở vật chất theo hướng miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học, hoạt động giáo dục sao cho phù hợp với học sinh khuyết tật học hòa nhập (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu, ...) và điều kiện thực tế nhà trường. Chú trọng giáo dục các kỹ năng xã hội cho học sinh như: biết ứng xử với gia đình, bạn bè; tự chăm sóc bản thân; tham gia các hoạt động tập thể... Những vấn đề có điều chỉnh được Hiệu trưởng ra quyết định và thể hiện trong kế hoạch cá nhân.

Căn cứ nội dung chương trình giáo dục theo quy định của Bộ GD – ĐT đối với bậc học THCS;

Dựa vào khả năng, nhu cầu của mỗi em khuyết tật đã xác định trong sổ KHGDCN và kế hoạch giáo dục chung.

Trên cơ sở đó giáo viên điều chỉnh nội dung, chương trình các môn học và phương pháp giáo dục một cách phù hợp với từng đối tượng người học.

GV bộ môn đề xuất miễn, giảm một số môn học học nội dung và hoạt động giáo dục mà khả năng của cá nhân người học không thể đáp ứng được như môn Tiếng Anh, TD...

3.2. Đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập các em khuyết tật

a) Các căn cứ để thực hiện

Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Quyết định số 11/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/4/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở (*Đối với lớp 89*). Thông tư số Số: 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 ban hành Thông tư quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

b) Về nguyên tắc kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đánh giá kết quả giáo dục học sinh khuyết tật trên nguyên tắc: động viên, khuyến khích và chú trọng đến quá trình rèn luyện kỹ năng sống, khả năng hoà nhập và sự tiến bộ của học sinh.

Đánh giá kết quả giáo dục hoà nhập căn cứ vào mục tiêu, nội dung giáo dục đã điều chỉnh theo kế hoạch cá nhân. Khi đánh giá phải đặt trong điều kiện hoàn cảnh của từng học sinh, sát với từng dạng khuyết tật cụ thể. Hình thức, phương pháp phải phù hợp và tạo điều kiện cho học sinh.

Học sinh khuyết tật được miễn giảm một số môn học không thể đáp ứng do tình trạng khuyết tật gây nên.

Đánh giá, xếp loại (như học sinh bình thường) đối với học sinh có khả năng đáp ứng được chương trình, nhưng giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Đánh giá bằng nhận xét (hoàn thành tốt - hoàn thành - chưa hoàn thành; tiến bộ rõ rệt - có tiến bộ - ít tiến bộ...) đối với học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục và không xếp loại đối với những học sinh này.

Học sinh khuyết tật được xét lên lớp dựa trên kết quả các môn được học ở mức độ đã được điều chỉnh.

Lưu ý: Kết quả đánh giá, xếp loại của học sinh khuyết tật được tổng hợp riêng, không tính vào kết quả chung của nhà trường.

c) Cách đánh giá

Đối với học sinh khuyết tật nhẹ: Mức độ khuyết tật không ảnh hưởng nhiều đến việc học tập.

- Thực hiện đánh giá như học sinh bình thường nhưng có sự linh hoạt giảm yêu cầu về mức độ đạt được, trên cơ sở đảm bảo tương đối với chuẩn kiến thức, kỹ năng theo quy định.

- Có thể giảm số lượng bài kiểm tra.

- Hạn chế nội dung kiến thức nâng cao khi chưa đảm bảo yêu cầu trong đánh giá, học sinh có thể được đánh giá lại vào thời điểm thích hợp. Học sinh khuyết tật có thể được ưu tiên thi kiểm tra học kỳ theo đề thi riêng.

- Căn cứ vào kết quả học tập của học sinh và kế hoạch giáo dục cá nhân để xét lên lớp hay ở lại lớp vào cuối năm học hoặc xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở (theo mức độ hòa nhập).

Đối với học sinh khuyết tật nặng:

- Mức độ khuyết tật nặng của học sinh ảnh hưởng nhiều đến việc học tập, học sinh không thể tham gia đánh giá các môn học bằng điểm số như học sinh bình thường. Đối với những học sinh này các trường chú trọng giáo dục kỹ năng cho học sinh: kỹ năng sống, kỹ năng nhận thức, kỹ năng xã hội... và đánh giá mức độ tiến bộ của học sinh.

- Nhà trường lập kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh một cách cụ thể theo cả năm học, từng học kỳ, tháng trên cơ sở đó đề ra mục tiêu, yêu cầu phù hợp để có kế hoạch giáo dục và đánh giá học sinh.

- Việc kiểm tra đánh giá được thực hiện linh hoạt dưới nhiều hình thức phù hợp với dạng khuyết tật của học sinh. Hình thức kiểm tra: làm bài tập, trao đổi, phỏng vấn, quan sát, theo dõi đánh giá, ...

- Cuối năm học, Hiệu trưởng chủ trì tổ chức họp cùng với các GV và tổ chức đoàn thể, cá nhân có liên quan để xem xét, quyết định HS được lên lớp hay ở lại lớp. GVCN, giáo viên trực tiếp giảng dạy hoàn thiện việc đánh giá học sinh dựa trên kế hoạch cá nhân (*hoàn thành - chưa hoàn thành; tiến bộ rõ rệt - có tiến bộ - ít tiến bộ*) và không xếp loại đối tượng học sinh này.

d) Xét tốt nghiệp trung học cơ sở, xét tuyển sinh vào lớp 10: được hưởng ưu tiên theo quy định.

Căn cứ kế hoạch này, từng GV xây dựng kế hoạch cá nhân giáo dục hòa nhập hs khuyết tật cụ thể nhằm thực hiện nghiêm túc kế hoạch đề ra; Mỗi tháng (hoặc sau mỗi đợt kiểm tra định kỳ) GV có báo cáo về BGH tình hình giáo dục các em khuyết tật, để có biện pháp xử lý kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật năm học 2025 – 2026 của trường TH&THCS CillCus. Yêu cầu CBQL, GV, NV có liên quan triển khai, thực hiện có hiệu quả kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- CM nhà trường, Tổ chuyên môn;
- GV GD học sinh hòa nhập;
- Lưu vt.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Quang Lâm